

Số: 178 /KH-SGDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác cải cách hành chính
trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2023

Thực hiện Quyết định số 4291/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch công tác cải cách hành chính trên địa bàn Thành phố năm 2023;

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2023 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tập trung xây dựng, triển khai đồng bộ, chi tiết và có hiệu quả các nội dung của Chương trình CCHC và giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC (PAR Index) của Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2021 - 2025 đã ban hành.

2. Triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác CCHC năm 2023 gắn với Chủ đề năm của Thành phố: ***“Nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ, đẩy mạnh cải cách hành chính và hoàn thiện môi trường đầu tư; thúc đẩy phát triển kinh tế; đảm bảo an sinh xã hội”*** và phù hợp với Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo.

II. CHỈ TIÊU

1. Phần đầu Chỉ số CCHC của Sở Giáo dục và Đào tạo (PAR Index) năm 2023 cao hơn so với năm 2022.

2. Thực hiện kiểm tra, khảo sát CCHC định kỳ tối thiểu 40% các cơ quan, đơn vị. Kiểm tra đột xuất tối thiểu 10% cơ quan, đơn vị trực thuộc.

3. Về giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC).

3.1. Phần đầu tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn từ 98% trở lên trong từng lĩnh vực, riêng lĩnh vực xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo tỷ lệ đạt 95% trở lên.

3.2. Công khai và cập nhật kịp thời tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn/trễ hạn trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của đơn vị.

3.3. Không có hồ sơ TTHC giải quyết trễ hạn.

4. Về tỷ lệ khảo sát ý kiến hài lòng của cá nhân và tổ chức.

4.1. Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với chất lượng hoạt động và cung cấp dịch vụ công tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2023 đạt 95% trở lên.

4.2. Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức về giải quyết thủ tục hành chính đạt 95% trở lên.

5. 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo được tiếp nhận, xử lý, trả lời và công khai kết quả trả lời trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

6. Công khai và cập nhật kịp thời tỷ lệ đánh giá hài lòng trên Trang thông tin điện tử và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của đơn vị.

7. Thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết TTHC; 100% đơn vị giáo dục trực thuộc ứng dụng thanh toán điện tử trong cung ứng dịch vụ.

8. Xây dựng môi trường làm việc điện tử

8.1. 100% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các phòng, ban và các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên môi trường điện tử trừ các văn bản có chứa bí mật nhà nước.

8.2. 100% cán bộ, công chức thực hiện tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC áp dụng chữ ký số trong giải quyết hồ sơ TTHC.

8.3. 100% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc theo đúng quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Quyết định số 41/2011/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2011.

9. Phân đầu hoàn thành mục tiêu đến năm 2025, xây dựng được 80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và triển khai các thủ tục hành chính (TTHC) sang ISO điện tử.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Bên cạnh triển khai đầy đủ và hiệu quả các nhiệm vụ của công tác CCHC theo quy định của Thành phố, Ban Chỉ đạo CCHC của Thành phố và Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh chỉ đạo tập trung thực hiện các nội dung trọng tâm như sau:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và truyền thông về CCHC

1.1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo CCHC theo quy định mới.

1.2. Tổ chức kiểm tra, khảo sát CCHC đầy mạnh theo hướng đột xuất, kiểm tra định kỳ tối thiểu 40% đơn vị trực thuộc, đặc biệt kiểm tra trách nhiệm của

người đứng đầu trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành toàn diện hoạt động CCHC.

1.3. Rà soát và tổ chức thực hiện các giải pháp cải thiện, khắc phục hạn chế, thiếu sót trong công tác đánh giá, xác định Chỉ số CCHC (PAR Index) năm 2022, phấn đấu thực hiện tốt Chỉ số CCHC năm 2023.

1.4. Phát động phong trào thi đua thực hiện CCHC trong toàn ngành, đảm bảo tất cả các phòng, ban, đơn vị có ít nhất 01 đề xuất, sáng kiến, mô hình, giải pháp sáng tạo trong CCHC để lựa chọn, nhân rộng trong ngành giáo dục.

1.5. Cử công chức, viên chức làm công tác CCHC tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực do Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc các sở - ngành liên quan tổ chức.

1.6. Tham gia các đoàn nghiên cứu, trao đổi, học tập kinh nghiệm tại các địa phương có điều kiện khác nhau trong nước; trao đổi, hợp tác quốc tế nhằm tìm ra các giải pháp, mô hình mới, cách làm hay để tham mưu, áp dụng vào thực tiễn của ngành giáo dục Thành phố (nếu có).

1.7. Tuyên truyền, truyền thông về công tác CCHC

- Tuyên truyền CCHC một cách thiết thực, phong phú, đa dạng bằng nhiều hình thức, có mô hình truyền truyền rõ ràng, hiệu quả; gắn kết quả công tác CCHC với công tác thi đua, khen thưởng.

- Có sản phẩm, mô hình tuyên truyền hiệu quả về công tác CCHC của từng phòng, ban và đơn vị trực thuộc.

- Tổ chức triển khai cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tham gia Hội thi tìm hiểu về CCHC do Sở Nội vụ tổ chức.

- Trang thông tin điện tử của Ngành Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc có các chuyên mục dành riêng về công tác CCHC giới thiệu các mô hình, giải pháp hay trong thực hiện CCHC tại đơn vị.

- Thường xuyên đăng tải bản tin CCHC của Trung ương, cập nhật kịp thời các thông tin, tình hình CCHC quan trọng trên trang web <https://hcm.edu.vn/ban-tin-cai-cach-hanh-chinh-c41848.aspx>.

2. Công tác cải cách thể chế

2.1. Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc thẩm quyền của Thành phố theo Quyết định số 11/2017/QĐ/UBND và Quyết định số 09/2019/QĐ-UBND chú trọng việc đánh giá tác động của các chính sách, các TTHC, lồng ghép các giải pháp thể chế về xã hội hóa, hợp tác công - tư.

2.2. Triển khai thực hiện kế hoạch về kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục năm 2023 nhằm kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới, bảo đảm tính thống nhất giữa các quy định của Trung ương và Thành phố.

2.3. Tiếp tục nghiên cứu, tham mưu thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2020 về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực, Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước; tiếp tục nghiên cứu các cơ chế, chính sách đặc thù phục vụ cho công tác quản lý thực tiễn của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố.

2.4. Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật, xử lý kịp thời kết quả theo dõi thi hành pháp luật.

2.5. Thực hiện rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, công bố kịp thời danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực.

2.6. Kịp thời xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiến nghị theo đúng thẩm quyền.

2.7. Tăng cường tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, giáo viên và học sinh trên địa bàn Thành phố đa dạng về hình thức và phù hợp với từng đối tượng.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách TTHC và giải quyết TTHC; kết quả thực hiện là cơ sở xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

3.2. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp và hướng dẫn của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

3.3. Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, tổ chức kiện toàn bộ phận một cửa các cấp, triển khai Bộ nhận diện thương hiệu đáp ứng yêu cầu của nền hành chính phục vụ.

3.4. Thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, đúng hạn và 100% các hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

3.5. Nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ, TTHC đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Thực hiện nghiêm việc xin lỗi đối với hồ sơ trễ hẹn. Xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm, tiêu cực phát sinh trong quá trình giải quyết hồ sơ, TTHC (nếu có).

3.6. Tổ chức rà soát, đánh giá, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; rà soát các thủ tục hành chính 03 (ba) năm không phát sinh hồ sơ; kiểm soát việc cung cấp thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính để cung cấp dịch vụ công trực tuyến; mô hình, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính.

3.7. Rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính nội bộ theo Quyết định 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025.

3.8. Tổ chức triển khai đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

3.9. Tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức về quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo đảm bảo quy định của Nghị định số 20/2008/NĐ-CP của Chính phủ (đã sửa đổi, bổ sung), Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Cổng Dịch vụ công Quốc gia và Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

4.1. Đẩy mạnh rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị phù hợp với đặc điểm của Ngành Giáo dục Thành phố, quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố và quy định của Chính phủ; giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ; chủ động cải cách tổ chức bộ máy trong từng nội bộ đơn vị.

4.2. Thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 33-CTrHĐ/TU ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

4.3. Trình Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua Kế hoạch giao biên chế năm 2024; tham mưu UBND Thành phố ban hành Quyết định về phân bổ biên chế hành chính, số lượng người làm việc, số lượng hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP năm 2023.

Tiếp tục thực hiện công tác tinh giản biên chế theo tiến độ của Đề án tinh giản biên chế (khôi chính quyền) tại Thành phố Hồ Chí Minh đã được phê duyệt và theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2018 và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chế độ hỗ trợ thêm đối với cán bộ nghỉ hưu trước tuổi, thôi việc theo Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

4.4. Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước, triển khai, theo dõi, kiểm tra và đánh giá hiệu quả cơ chế ủy quyền. Triển khai các biện pháp theo dõi, kiểm tra, giám sát hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp, ủy quyền.

4.5. Thực hiện việc thi tuyển chức danh lãnh đạo quản lý tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

4.6. Nghiêm túc thực hiện quy chế phối hợp giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với các sở, ban - ngành, UBND quận - huyện trong công tác tham mưu và triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 2536/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

4.7. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, khảo sát, đánh giá công tác tổ chức bộ máy, phân cấp, ủy quyền, bổ nhiệm, quản lý, sử dụng biên chế hành chính, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, vị trí việc làm, tinh giản biên chế và chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, người lao động năm 2023. Kịp thời xử lý các vấn đề phát hiện qua thanh tra, kiểm tra.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Hoàn thiện và ban hành quyết định vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ.

5.2. Phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ.

5.3. Công khai, minh bạch và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức; bố trí sử dụng, đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển và đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm đã được phê duyệt.

5.4. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 3242/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2022 của UBND Thành phố ban hành Đề án thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

5.5. Tham mưu Thành ủy triển khai thực hiện Đề án số 01-ĐA/TU ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Thành ủy Thành phố về hỗ trợ, phát triển tài năng trẻ và lãnh đạo tương lai của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2035; trong đó tăng cường thu hút, tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ.

5.6. Tiếp tục thực hiện đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới phương thức, nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm và yêu cầu phát triển của Ngành Giáo dục và của Thành phố; gắn việc triển khai thực hiện với đánh giá trải nghiệm của học viên.

5.7. Triển khai thực hiện Quyết định số 2679/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2022 của UBND Thành phố về ban hành Đề án đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2027.

5.8. Xây dựng Đề án tạo động lực và giữ chân cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong bộ máy chính quyền đô thị Thành phố Hồ Chí Minh. Chủ động nghiên cứu kinh nghiệm trong nước, quốc tế để tham mưu Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành các quy định thực hiện cải cách chế độ công vụ, đổi mới công tác tuyển dụng, quản lý, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, quy hoạch, thi tuyển chức danh lãnh đạo gắn với công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, khen thưởng, kỷ luật theo hướng năng động, linh hoạt, đề cao trách nhiệm trong hoạt động thực thi công vụ của cán bộ, công chức và chế độ trách nhiệm và thẩm quyền của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu.

5.9. Triển khai hiệu quả Quyết định số 2709/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của UBND Thành phố phê duyệt Đề án nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác CCHC ở các Sở, ngành, UBND các cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, trong đó hoàn thành các chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng để tạo nguồn công chức lãnh đạo công tác CCHC.

5.10. Tiếp tục phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công vụ đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, đưa nội dung thực hiện văn hóa công vụ vào các tiêu chí bình xét thi đua của cơ quan, địa phương. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể có thành tích tốt và những cá nhân gương mẫu trong thực hiện văn hóa công vụ; xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm quy định hoặc thực hiện chưa tốt văn hóa công vụ.

5.11. Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án xây dựng đội ngũ công chức thanh tra công vụ đảm bảo đủ năng lực, công tâm, khách quan.

Tăng cường công tác kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy tắc ứng xử và thực thi công vụ; kiểm tra công tác tuyển dụng, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân sai phạm.

5.12. Triển khai xây dựng quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng hàng quý, hàng năm, bổ sung thêm tiêu chí kết quả xử lý phản hồi thông tin trên Cổng thông tin 1022 và kết quả xử lý phản ánh kiến nghị về quy định hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Gắn với trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính; kết quả thực hiện là cơ sở xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

5.13. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 124-KH/TU ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Thành ủy về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Thực hiện phân bổ, giao dự toán chi ngân sách Nhà nước đảm bảo kinh phí thực hiện những nhiệm vụ quan trọng theo quy định của pháp luật, bố trí đủ kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách ban hành.

6.2. Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước (NSNN) đạt trên 90%; thực hiện nghiêm quy định về sử dụng kinh phí nguồn NSNN; tăng tính hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính.

6.3. Xây dựng ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công tại các đơn vị.

6.4. Thực hiện nghiêm và đúng các quy định về cơ chế tự chủ tài chính của cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ.

Có số đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên cao hơn năm 2022. Giảm tỉ lệ chi trực tiếp từ ngân sách cho đơn vị sự nghiệp. Tăng tính hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

6.5. Tăng cường đầu tư, huy động toàn xã hội, đẩy mạnh xã hội hóa, tăng cường các biện pháp khuyến khích đầu tư cho giáo dục; tăng cường kiểm tra về tài chính, ngân sách, hỗ trợ các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Kịp thời triển khai các giải pháp để thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách;

- Tăng cường đối thoại với lãnh đạo các đơn vị, tiếp xúc, lắng nghe và giải quyết các kiến nghị, khó khăn của các đơn vị.

6.6. Thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết TTHC; 100% đơn vị sự nghiệp công lập ứng dụng thanh toán điện tử trong cung ứng dịch vụ công.

6.7. Chủ động trong công tác sửa chữa, xây dựng trường lớp, đảm bảo thực hiện chỉ tiêu 300 phòng học/10 nghìn dân số trong độ tuổi đi học. Đầu tư trang bị cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện phục vụ cho các hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức nhằm giải quyết nhu cầu chính đáng, hợp pháp của người dân, doanh nghiệp khi đến liên hệ công tác, giải quyết TTHC.

6.8. Tăng cường thanh tra, kiểm tra tài chính, kế toán nhằm giữ vững kỷ cương, kỷ luật tài chính nhà nước; trọng tâm là thanh tra việc chấp hành Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán, Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định pháp luật có liên quan tại các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố.

6.9. Triển khai thực hiện chỉ đạo của Chính phủ yêu cầu 100% trường học thu học phí không dùng tiền mặt (Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019).

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

7.1. Đẩy nhanh tiến độ triển khai “Chương trình chuyển đổi số của Thành phố”, Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh” và Quyết định 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24/5/2022 về ban hành kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số (CDS)

của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030.

7.2. Hoàn thiện, kết nối liên thông các phần mềm quản lý văn bản và điều hành nội bộ để bảo đảm thông suốt từ Thành phố đến Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trong việc thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số trong giải quyết hồ sơ TTHC, mở rộng việc sử dụng ứng dụng CNTT trên nền tảng điện thoại thông minh.

Bảo đảm hệ thống thông tin chỉ đạo điều hành, trao đổi thông tin thông suốt, kịp thời trong nội bộ cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo và từ Sở Giáo dục và Đào tạo đến Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục trực thuộc. Triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số” của Ngành Giáo dục, hoàn thành bản đồ GIS phục vụ công tác tuyển sinh.

7.3. Tiếp tục góp ý hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố, kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia; thực hiện tích hợp dịch vụ thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính trong thực hiện TTHC trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Triển khai tích hợp chữ ký số vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố để người dân, doanh nghiệp thực hiện các dịch vụ công trực tuyến trên môi trường mạng.

7.4. Triển khai hiệu quả công tác số hoá hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

7.5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành hoạt động nội bộ của lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo; trong phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị nhất là ở các đơn vị trường học; trong phục vụ người dân và tổ chức; mở rộng việc sử dụng trên nền tảng điện thoại thông minh.

7.6. Thực hiện chế độ báo cáo qua Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố theo yêu cầu.

7.7. Nâng cấp Cổng thông tin điện tử của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

7.8. Duy trì và mở rộng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 để đảm bảo áp dụng có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong công tác hành chính nhà nước”.

7.9. Tăng cường sử dụng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cho các cuộc họp giữa Sở Giáo dục với Phòng Giáo dục và các đơn vị nhằm giảm chi phí, tiết kiệm thời gian đi lại.

7.10. Phát triển các hệ thống thông tin thiết yếu phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan Sở, kết nối, chia sẻ thông tin với các cơ quan liên quan, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành. Rà soát, chỉ đạo thực hiện nghiêm việc sử dụng hộp thư điện tử công vụ theo quy định.

7.11. Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả, toàn diện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Sở Giáo dục và Đào tạo. Triển khai nhiều hình thức đa dạng, thiết thực, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp, tổ chức sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến.

7.12. Tiếp tục cập nhật, hoàn chỉnh hệ thống thông tin quản lý giáo dục, kết nối liên thông dữ liệu điện tử Sở Giáo dục và Đào tạo đến Phòng GD&ĐT quận/huyện và các cơ sở giáo dục trực thuộc, Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hệ thống CSDL được thực hiện trên cơ sở Quyết định số 1904/QĐ-GDDT ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu của Hệ thống cơ sở dữ liệu về giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông. CSDL ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố đảm bảo yêu cầu kết nối với CSDL toàn ngành của Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng như CSDL chuyên ngành giáo dục tại Trung tâm điều hành Đô thị thông minh của thành phố. Từng bước xây dựng hệ sinh thái dữ liệu mở ngành giáo dục và đào tạo thành phố nhằm phục vụ người dân, doanh nghiệp và xã hội ngày một tốt hơn, cùng thành phố xây dựng Chính quyền điện tử, Đô thị thông minh. Cơ sở dữ liệu hệ thống đặt tại Trung tâm dữ liệu thành phố.

8. Khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức

8.1. Thông tin, tuyên truyền công tác CCHC một cách có hiệu quả, để người dân và doanh nghiệp hiểu đúng về kết quả thực hiện công tác CCHC của đơn vị.

- Đảm bảo đầy đủ thông tin các trường dữ liệu của người dân, tổ chức khi đến thực hiện TTHC trên giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả ban hành kèm theo mẫu số 01 của Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Trích xuất dữ liệu và cung cấp đầy đủ, kịp thời danh sách người dân, tổ chức đã thực hiện TTHC tại đơn vị theo yêu cầu, đề nghị của Sở Nội vụ, Ban

Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố.

8.2. Đảm bảo trong quá trình điều tra xã hội học phục vụ đánh giá Chỉ số CCHC, đo lường sự hài lòng của người dân thực hiện một cách khách quan, khoa học, phản ánh đúng kết quả thực hiện CCHC của Thành phố.

8.3. Tổ chức khảo sát sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục theo bộ công cụ khảo sát của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2023 từ nguồn ngân sách nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Tham mưu cho Giám đốc ban hành văn bản hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện chương trình CCHC tại đơn vị, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi đến liên hệ công tác.

- Chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện quy trình giải quyết các TTHC, báo cáo kịp thời cho Giám đốc các trường hợp công chức, viên chức có dấu hiệu vi phạm quy trình, cơ chế “Một cửa - Một cửa liên thông”, các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và tổ chức để xử lý nghiêm theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn soạn thảo và tham mưu các văn bản quy phạm pháp luật; chuẩn hóa, mẫu hóa, công khai TTHC, quy trình TTHC liên quan tại Phòng Tiếp công dân và Cổng Thông tin điện tử của Sở. Tăng cường công tác cơ sở để nắm bắt tình hình hoạt động, ghi nhận những ý kiến đóng góp, kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Giám đốc.

- Tham mưu với Giám đốc về việc bố trí công chức, viên chức đúng chuyên môn, nghiệp vụ làm việc tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

2. Phòng Tổ chức cán bộ

- Chủ trì triển khai các nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và cải cách chế độ công vụ.

- Phối hợp Văn phòng Sở tham mưu đơn giản hóa quy trình, hồ sơ các TTHC về cấp phép thành lập, cấp phép hoạt động của các cơ sở giáo dục... Đảm bảo việc thực hiện quy trình đúng quy định.

3. Phòng Kế hoạch tài chính

- Chủ trì triển khai thực hiện cải cách tài chính công. Thực hiện có hiệu quả công tác ứng dụng thanh toán điện tử trong cung cấp dịch vụ công.

4. Trung tâm thông tin và Chương trình giáo dục

- Chủ trì, phối hợp triển khai, thực hiện nội dung xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông. Tham mưu, đề xuất các giải pháp CNTT&TT nhằm nâng cao hiệu quả công tác CCHC, công tác thông tin, quản lý và điều hành của ngành GDĐT Thành phố. Đảm bảo hệ thống Cổng Thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo được vận hành ổn định, an toàn thông tin và phát triển ngày càng hiệu quả, đáp ứng nhu cầu thông tin, báo cáo, chỉ đạo, điều hành, quản lý của Sở.

- Phối hợp các phòng chuyên môn hoàn chỉnh và thống nhất mẫu báo cáo số liệu chung toàn ngành, cập nhật các số liệu thông tin cơ bản đầy đủ, chính xác. Triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số” của ngành Giáo dục, hoàn thành bản đồ GIS phục vụ công tác tuyển sinh.

5. Các phòng ban chuyên môn

- Đảm bảo việc giải quyết TTHC đúng quy trình, quy định, cơ chế “Một cửa - Một cửa liên thông”; chủ động rà soát để đề xuất tinh giản quy trình, hồ sơ giải quyết TTHC. Giám sát, đảm bảo CC-VC tuyệt đối không có các hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà trong quá trình giải quyết các TTHC cho người dân và tổ chức.

6. Các đơn vị trực thuộc

- Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2023, tổ chức thực hiện, đảm bảo tiến độ và đạt hiệu quả các chỉ tiêu đề ra. Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm, trực tiếp chỉ đạo đẩy mạnh công tác CCHC tại đơn vị.

Thời gian thực hiện: Trước ngày 14/02/2023. /

Nơi nhận:

- Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố (để báo cáo);
- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố (để báo cáo);
- Sở Nội vụ (để báo cáo);
- BTV, BGD (để biết);
- Trưởng các phòng ban Sở (để thực hiện);
- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc (để thực hiện);
- Lưu: VT, VP (Vệ).

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Hiếu